

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU TRONG NĂM HỌC 2021-2022
(Áp dụng trong thời gian học online)

Thực hiện theo Công văn số 2402/GDDT-KHTC ngày 06/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Nội dung các khoản thu	Mức thu	Ghi chú
	1/ THU THEO THỎA THUẬN		
1	Tiền hỗ trợ ôn luyện cho học sinh khối 12	10.000đ/tiết	4 tiết/tuần
<i>Lưu ý: Phụ huynh học sinh có thể đóng theo tháng, theo học kỳ, theo năm học</i>			
	2/ THU HỘ CHI HỘ		
2	Tiền giấy thi, in đề thi ...(1 năm)	30,000	
3	Ấn phẩm (học bạ, bìa học học bạ, thẻ học sinh, chụp hình thẻ, phù hiệu...) (đầu năm)	K10: 95.000đ/HS K11+12: 60.000đ/HS	
	Ấn phẩm (thẻ học sinh, chụp hình thẻ, phù hiệu,) (đầu năm)		
4	Sổ liên lạc điện tử (1 năm)	100,000	
	3/ BẢO HIỂM TAI NẠN (TỰ NGUYỆN)		
5	Bảo hiểm tai nạn (1 năm)	100,000	HS được hỗ trợ thêm chi phí nằm viện 100.000đ/ngày
	4/ BẢO HIỂM Y TẾ (BẮT BUỘC)		
6	Khối 10,11: Gia hạn thẻ từ 1/1/2022 đến 31/12/2022 (12 tháng)	563,220	
7	Khối 12: Gia hạn thẻ từ 1/1/2022 đến 30/09/2022 (9 tháng)	422,415	



Nguyễn Thị Thanh Trúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 02 năm 2022

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU TRONG NĂM HỌC 2021-2022

Thực hiện theo Công văn số 344/GDDĐT-KHTC ngày 11/02/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Nội dung các khoản thu	Khối 10,11,12	Ghi chú
	1/ THU HỌC PHÍ		
1	Học phí công lập		Không thu
	2/ THU THEO THỎA THUẬN		
2	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi /ngày (1 tháng)	300,000	
3	Tiền tổ chức lớp học Tiếng Anh bản ngữ (1 tháng)	200,000	2 tiết/tuần, PH đăng ký
4	Tiền tổ chức lớp học Tin học Mos (1 tháng)	120,000	2 tiết/tuần, PH đăng ký
5	Tiền tổ chức lớp học Giáo dục STEM (1 tháng)	200,000	2 tiết/tuần, PH đăng ký
6	Tiền tổ chức lớp học Tiếng Nhật (1 tháng)	120,000	2 tiết/tuần, PH đăng ký
7	Tiền tổ chức lớp học Tiếng Hàn (1 tháng)	50,000	2 tiết/tuần, PH đăng ký
8	Tiền tổ chức phục vụ và quản lý bán trú (1 tháng)	250,000	
9	Tiền vệ sinh bán trú (1 tháng)	40,000	
<i>Lưu ý: Phụ huynh học sinh có thể đóng theo tháng, theo học kỳ, theo năm học</i>			
	3/ THU HỘ CHI HỘ		
10	Thiết bị , vật dụng phục vụ bán trú (1 năm)	200,000	
11	Tiền giấy thi, in đề thi ...(1 năm)	30,000	
12	Tiền nước uống (1 tháng)	20,000	
13	Tiền điện, nước bán trú (1 tháng)	15,000	
14	Tiền ăn bán trú/suất ăn	30,000	

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Trúc